

Số: 18 /KH-TTr

Hải Phòng, ngày 5 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC BUỔI 2 NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường THPT năm học 2025-2026.

Căn cứ Kế hoạch số 17/KHGD-TTr ngày 30/8/2025 của trường THPT Tân Trào năm học 2025 - 2026.

Căn cứ thông tư 29/2024/TT-BGD, ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục về quy định dạy thêm học thêm.

Căn cứ thực tế của trường THPT Tân Trào về cơ sở vật chất, giáo viên và tình hình học sinh và theo đề nghị của cha mẹ học sinh (CMHS)

Trường THPT Tân Trào xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học buổi 2 năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là việc dạy - học, tổ chức nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục nhằm định hướng nghề nghiệp, nâng cao phẩm chất và năng lực cho học sinh đáp ứng yêu cầu của gia đình học sinh và xã hội; đáp ứng yêu cầu quản lý và giáo dục học sinh.

Không tổ chức dạy học thêm không đúng quy định. Việc dạy học buổi 2 chủ yếu là bồi dưỡng kĩ năng, năng lực, phẩm chất, khả năng tự học, hướng dẫn cách học và tự ôn tập kiến thức cho học sinh các môn tự chọn.

Lựa chọn giáo viên có trách nhiệm, có uy tín tốt và yêu cầu xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng bài dạy, hoạt động giáo dục theo yêu cầu (Hoạt động của thầy và hoạt động của học sinh) phải rõ ràng.

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày cho mỗi nhóm lớp, sao cho mỗi HS chỉ học tối đa 3 buổi chiều/ 1 tuần và mỗi buổi chiều học không quá 3 tiết.

Tổ/nhóm bộ môn và giáo viên xây dựng kế hoạch chi tiết và kế hoạch bài dạy, hoạt động giáo dục;

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Qui mô lớp, học sinh: (thống kê ngày 05/9/2025)

STT	Khối	Lớp	Sĩ số	Số nữ	GVCN
1	12	12A1	37		Phạm Thu Hằng
2		12A2	41		Phạm Thị Phương Thảo
3		12A3	34		Lê Thị Phương Anh
4		12A4	42		Đinh Thị Hoài
5		12A5	43		Nguyễn Thị Thanh Hà
6	11	11B1	43		Đinh Thị Hoài
7		11B2	39		Vũ Thị Thu Thủy
8		11B3	45		Tạ Thị Niềm
9		11B4	42		Hoàng Phương Anh
10		11B5	44		Nguyễn Thị Nguyệt Mai
TỔNG		10 Lớp	410		

- Tổng cả trường đến ngày 05/9/2024 là: 410 **học sinh** (nữ, tỷ lệ 41,3%).

- Số HS bình quân/lớp: Khối 11: 43 HS; Khối 12: 40 HS;

* HS cả về học lực, hạnh kiểm, ý thức tổ chức và ý thức rèn luyện còn hạn chế; Tỷ lệ phụ huynh học sinh (PHHS) ít có thời gian quan tâm đến việc học của con khá đông, một số PHHS chưa có phương pháp dạy con đúng (có những gia đình bất lực trong việc dạy con). Do vậy dẫn đến việc dạy học, quản lý và giáo dục học sinh của các thầy cô giáo và nhà trường là cực kỳ vất vả, khó khăn mới có thể nâng cao được chất lượng giáo dục (Không dễ dàng như trường THPT công lập).

2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

a. Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý:

- Hội đồng trường có 5 người (01 Chủ tịch và 04 ủy viên);

- Chi bộ có 6 đảng viên (Ban chỉ ủy có 1 người);

- Ban quản lý trường có 5 người gồm (Ban giám hiệu có 2; 2 đồng chí bí thư và phó bí thư đoàn trường và đồng chí tổ trưởng tổ văn phòng).

b. Đội ngũ giáo viên:

- Năm học 2025 - 2026, nhà trường có đủ số lượng giáo viên với trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn có năng lực sư phạm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với học sinh, có nguyện vọng tham gia giảng dạy, chấp hành các quy định dạy đáp ứng công tác giảng dạy 2 buổi/ ngày cụ thể:

STT	Họ và tên	Bộ môn	STT	Họ và tên	Bộ môn
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	Toán	14	Vũ Đức Minh	GDKTPL
2	Vũ Văn Nhân	Toán	15	Nguyễn Thị Thu	GDKTPL
3	Tạ Thị Niềm	Toán	16	Nguyễn Thị Hạ	GDKTPL
4	Lê Thị Phương Anh	Toán	17	Vũ Thị Thu Thủy	Toán, Lý
5	Đào Thanh Hoa	Văn	18	Nguyễn Thị Nguyệt Mai	Hóa, GDĐP
6	Nguyễn Chi Phương	Văn	19	Bùi Thị Thường	Sinh
7	Lê Thị Mão	Văn	20	Nguyễn Thị Thúy	Tin
8	Phạm Thị Phương Thảo	Văn	21	Nguyễn Thị Minh Oanh	GDTC
9	Vũ Thanh Thủy	Văn	22	Hoàng Phương Anh	Anh, TNH
10	Nguyễn Văn Công	Sử	23	Đinh Thị Hoài	Anh, TNH
11	Phạm Thu Hằng	Địa	24	Cao Văn Sấn	Nhạc
12	Lương Xuân Vĩnh	Địa	25	Vũ Giang Nam	GDQPAN
13	Nguyễn Minh Thuận	Địa	26	Trần Thị Thu Trang	Anh

Tổng là 26 thầy cô; Trong đó: giáo viên 11 cơ hữu và 15 giáo viên thỉnh giảng.

- Giáo viên đạt chuẩn 100%; có trình độ thạc sĩ: đồng chí.

c. Nhân viên và người lao động khác có 5 người. Còn thiếu nhân viên thuộc vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: công tác CNTT; y tế trường học và thiết bị, thí nghiệm theo Thông tư số 16/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT.

* Đội ngũ giáo viên trẻ (gần 50% còn ở tuổi đoàn) năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc và còn say mê với nghề dạy học đã chọn.

3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hành:

- Hiện nay, diện tích khuôn viên trường là hơn 2.000 m², có hệ thống tường bao cách biệt với khu dân cư, có cổng trường, biển trường, sân chơi, bãi tập, cảnh quan xanh - sạch, cơ bản đáp ứng các yêu cầu học tập, các hoạt động giáo dục vui chơi, giải trí của học sinh đáp ứng cơ bản Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, phòng học các bộ môn các trường THPT của Bộ Giáo dục.

- Phòng học: 1 lớp/1 phòng đủ thiết bị: tivi, điều hòa, quạt, bàn ghế, ánh sáng,...

- Trường có 2 dãy nhà 1 tầng: 12 phòng học kiên cố, 3 phòng học bộ môn: phòng TH Lý - Kỹ, phòng thực hành Hóa - Sinh, phòng Tin học; khu phòng học bộ môn và có hệ thống trang thiết bị phù hợp cho đặc trưng từng bộ môn đáp ứng được nhu cầu dạy và học theo tinh thần đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

- Nhà hiệu bộ gồm 5 phòng làm việc, 1 phòng thư viện, 1 phòng chờ giáo viên, 1 phòng họp, 1 phòng hội trường, 1 phòng truyền thống với các trang thiết bị đảm bảo cho việc đổi mới công tác quản lí và cập nhật công nghệ thông tin.
- Thư viện nhà trường với gần 300 cuốn sách đảm bảo yêu cầu học tập và nghiên cứu của thầy - trò nhà trường.
- Khu thể dục thể thao ngoài trời: Sân bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ.
- Nhìn chung cơ sở vật chất đảm bảo tối thiểu việc dạy - học và các hoạt động sinh hoạt tập thể.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Hình thức tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Tổ chức theo hình thức lớp ghép các đối tượng theo yêu cầu tự chọn của học sinh các khối lớp

Mức 1: Trung bình: còn hạn chế về năng lực bộ môn.

Mức 2: Dưới trung bình: rất hạn chế về năng lực bộ môn tự chọn.

- Tất cả các tiết học 2 buổi/ ngày chỉ tập trung vào việc phụ đạo, củng cố và ôn tập kiến thức môn tự chọn cho học sinh.
- Hướng dẫn học sinh phương pháp học tập bộ môn, phương pháp tổ chức các hoạt động, kế hoạch học tập, xây dựng phương pháp học bộ môn ...

2. Nội dung tổ chức dạy học: Dạy học tự chọn theo yêu cầu của học sinh

2.1 Thời gian, thời lượng

- Từ ngày 05/9/2025 đến kết thúc năm học: Học tăng cường 6 tiết/tuần, học mỗi tuần 2 buổi chiều và mỗi buổi chiều 03 tiết.

2.2 Môn thực hiện:

Học sinh lựa chọn 3 trong số các môn học bắt buộc và lựa chọn đối với khối 11

STT	Môn	Số tiết
1	Tự chọn 1 (Toán)	2 tiết
2	Tự chọn 2 (Văn)	2 tiết
3	Tự chọn 3 (Anh)	2 tiết

Học sinh lựa chọn 4 trong số các môn học bắt buộc và lựa chọn đối với khối 12

STT	Môn	Số tiết
1	Tự chọn 1 (Toán)	2 tiết(bố trí tự học 2 t có GV HD)

2	Tự chọn 2 (Văn)	2 tiết(bố trí tự học 1t có GV HD)
3	Tự chọn 3 (Địa)	2 tiết
4	Tự chọn 4 (GDKT)	2 tiết

2.3 Môn học học sinh đăng ký tự chọn

STT	LỚP	GVCN	Số	Môn đăng ký học buổi 2				
				Toán	Văn	Anh	KTPL	Địa
Khối 12			197	197	197		197	197
1	12A1	Phạm Thu Hằng	37	37	37		37	37
2	12A2	Phạm Thị Phương Thảo	41	41	41		41	41
3	12A3	Lê Thị Phương Anh	34	34	34		34	34
4	12A4	Đinh Thị Hoài	42	42	42		42	42
5	12A5	Nguyễn Thị Thanh Hà	43	43	43		43	43
Khối 11			213	213	213	213		
6	11B1	43	43	43	43	43		
7	11B2	39	39	39	40	40		
8	11B3	45	45	45	49	49		
9	11B4	42	42	42	42	42		
10	11B5	44	44	44	43	43		
Toàn trường			410	410	410	213	197	197

2.4 Chia và ghép nhóm đối tượng theo khối lớp:

Căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký môn học tự chọn buổi 2, BGH xây dựng kế hoạch phân chia các nhóm lớp theo môn, cụ thể như sau:

Môn	Khối 11	Khối 12	Tổng
Toán	5 lớp	5 lớp	10 lớp
Văn	5 lớp	5 lớp	10 lớp
Anh	5 lớp	0 lớp	5 lớp
Địa	0 lớp	5 lớp	5 lớp
KTPL	0 lớp	5 lớp	5 lớp

2.5. Phân phối chương trình học tập buổi 2

(theo phụ lục đính kèm)

2.6. Phân công giảng dạy buổi 2

STT	LỚP	TOÁN	VĂN	ĐỊA	KTPL	ANH
KHỐI 11						

1	Lớp 1	P.Anh	Phương			Hoài
2	Lớp 2	Thủy	Thủy			Hà
3	Lớp 3	Niềm	Mão			Hà
4	Lớp 4	P.Anh	Mão			P.Anh
5	Lớp 5	Thủy	Thủy			Hà
KHỐI 12						
6	Lớp 1	Nhân	Thảo	Hằng	Minh	
7	Lớp 2	Niềm	Thảo	Hằng	Minh	
8	Lớp 3	P.Anh	Phương	Thuận	Hạ	
9	Lớp 4	Niềm	Hoa	Thuận	Hạ	
10	Lớp 5	Hà	Hoa	Thuận	Hạ	

2.7 Thời khóa biểu.

Học 3 tiết vào 2 trong 4 buổi chiều thứ 2, 3, 4, 7 hàng tuần.

Tiết 1: 14h đến 14h45

Tiết 2: 14h50 đến 15h35

Tiết 3: 15h40 đến 16h25

Tiết 4: 16h30 đến 17h15

IV. KINH PHÍ

- Không thu thêm kinh phí học buổi 2.
- Trường lấy tiền học phí chỉ cho giáo viên dạy học buổi 2 theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm học 2025 - 2026 với mức chi từ 120.000đ đến 140.000đ/1 tiết buổi chiều.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu với BGH.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, xin ý kiến của lãnh đạo Sở GD&ĐT Hải Phòng.
- Triển khai kế hoạch tới tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên chủ nhiệm; giáo viên bộ môn; cha mẹ học sinh; học sinh các lớp.
- Thành lập Ban Quản lý điều hành và phân công nhiệm vụ Ban Quản lý điều hành.

a. Ban quản lý điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	Hiệu trưởng	Trưởng ban	

2	Nguyễn Thị Nguyệt Mai	Phó hiệu trưởng	Phó ban	
3	Vũ Thị Thu Thủy	Bí thư đoàn thanh niên	Thành viên	
4	Tạ Thị Niềm	Tổ trưởng tổ KHTN	Thành viên	
5	Đinh Thị Hoài	Tổ trưởng tổ KHXXH	Thành viên	
6	Vũ Tuyên Hoàng	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thành viên	
7	Bùi Như Ngọc	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên	

b. Nhiệm vụ

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Phân công nhiệm vụ trong cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện giảng dạy buổi 2.
- Chỉ đạo biên soạn nội dung, chương trình giảng dạy buổi 2. Chỉ đạo chuẩn bị cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ giảng dạy.
- Chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá việc dạy buổi 2.
- Thực hiện công khai, mở “góc” thông tin công khai về công tác dạy buổi theo quy định.
- Thực hiện chế độ báo cáo về Sở GD&ĐT vào cuối học kỳ, cuối năm học và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu đối với tổ/nhóm trưởng chuyên môn.

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường triển khai tới toàn bộ thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn, kiểm duyệt việc xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động tổ chức việc phụ đạo, củng cố và ôn tập kiến thức cho học sinh.

3. Yêu cầu đối với GVCN

- Triển khai nội dung kế hoạch tới học sinh và cha mẹ học sinh, tổng hợp việc đăng ký tự nguyện về môn học lựa chọn của học sinh báo cáo ban giám hiệu làm căn cứ cho việc xếp môn học cho lớp.

4. Yêu cầu đối với giáo viên giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động tổ chức việc phụ đạo, củng cố và ôn tập kiến thức cho học sinh bám sát đối tượng học sinh của lớp giảng dạy.

Trên đây là Kế hoạch dạy học buổi 2 năm học 2025 - 2026 của trường THPT Tân Trào năm học 2025 - 2026 trân trọng báo cáo Sở GS&ĐT Hải Phòng xem xét, phê duyệt để thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hải Phòng (b/c);
- HĐ trường;
- HĐGD;
- PHHS, HS;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hà

HẢI PHÒNG